

BOARD 1

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16/G TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Helen Rautenbach	1	1
BLACK	Yshan	0	

1	e4	e4	41	Qc8	Rg6
2	Rf3	Pb6	42	Qg8	Fd6
3	d4	d5	43	Tf6#	
4	d4xe5	dx4	44	yshay	#d2
5	QxQ+	KxQ	45		
6	Rg5	Rxc4	46		
7	Lf4	Rg6	47		
8	Lg3	f5	48		
9	Rf7+	Ke8	49		
10	RxT	RxR	50		
11	Lxc7	Rg6	51		
12	h4	h5	52		
13	Lb5+	Ld7	53		
14	LxL	KxT	54		
15	Lb4	L e7	55		
16	g3	f4	56		
17	Rd2	bb.	57		
18	Lc2	Lf6	58		
19	Rxe4	Te8	59		
20	0-0-0	Ke7	60		
21	RxL	RxR	61		
22	Te7+	Ke8	62		
23	LcR	TxT	63		
24	TxT	RxL	64		
25	Te8	Kf5	65		
26	Tg8	Kg4	66		
27	Txop	Kf5	67		
28	Txa7	des	68		
29	Tas	Rg4	69		
30	Tf3	Rf2	70		
31	Txf5	Kg6	71		
32	TxT	b5	72		
33	Kd2	b4	73		
34	Tf4	Kh6	74		
35	Txb4	Kg6	75		
36	Tf4	Kg7	76		
37	CL	Kg6	77		
38	C5	Kg6	78		
39	C6	Kg7	79		
40	C7	Kg6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 16 Girls TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Helen Rautenbach	1	1
BLACK	Yshan	0	

1	e4	e5	41	Qc8	Kg6
2	Nf3	Nc6	42	Qc8	Kh6
3	d4	d5	43	Rf6#	
4	dx5	dx4	44		
5	Qrd8	Krd8	45	#d2	
6	Ng5	Nre5	46		yshay
7	Bf4	Ng6	47		
8	Bg3	f5	48		
9	Nf7	Ke8	49		
10	Nrh8	Nrh8	50		
11	Brc7	Ng6	51		
12	h4	b5	52		
13	Bb5	Bd7	53		
14	Brd7	Krd7	54		
15	Ba5	Be7	55		
16	g3	f4	56		
17	Nd2	b6	57		
18	Bc3	Bf6	58		
19	Nre4	Re8	59		
20	0-0-0	Ke7	60		
21	Nrf6	Nrf6	61		
22	Rhe1	Kaf7	62		
23	Bxf6	Rf6	63		
24	Rre1	Kf6	64		
25	Re8	Kf5	65		
26	Rg8	Kg1	66		
27	Rd7	Kf5	67		
28	Rd7	Nc5	68		
29	Ra3	Ng4	69		
30	Rf3	Nf2	70		
31	Rf2	Kg6	71		
32	Rf2	b5	72		
33	Kd2	b4	73		
34	Rf4	Kh6	74		
35	Rf4	Kg6	75		
36	Rf4	Kg7	76		
37	C4	Kg6	77		
38	C5	Kg7	78		
39	C6	Kg6	79		
40	C7	Kg7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 girls TABLE NR: 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Anaamika Maharaj	1/2	1
BLACK	Emily Grove	1/2	

1	d4	d5	41	Qd4	Qxh1+
2	Nf3	eb	42	Rg3	Qg6
3	Bg5	Be7	43	Kf3	Qf6
4	Bxe7	Qxe7	44	Re2	Qb2
5	c3	Nf6	45	Kf3	Qf6+
6	Nbd2	b6	46	Re2	Rd7
7	e3	0-0	47	Qe4+	Qeb
8	Bd3	c5	48	Qxeb	Rg4
9	0-0	Bb7	49	P5	Rd4
10	b3	Nd7	50	Rc4	Kd4
11	Qe2	e5	51	Kf3	Re7
12	dxe5	Nxe5	52	Rf4	Ke5
13	Nxe5	Qxe5	53	b4	Rg1
14	f4	Rf3	54	bxc5	bxc5
15	g4 dxc3	dxo3	55	Ra4	Rf7
16	Nf3	Be4	56	Ra5	Rc7
17	Ng5	Qd5	57	g3	Kd5
18	Bxe4	Nxe3	58	Kf4	Kf7
19	Rd1	Qcb	59	Ra4	keb
20	Nxh7	Rd8	60	e4	fxe4+
21	Ng5	Nxg5	61	Ke4	Kc7
22	fxg5	Qg6	62	Rab+	Kce7
23	Rc1	Rd3	63	Kd3	Kd7
24	Rd1	Rd1	64	Kc7	Ke7
25	Qxd1	Qxg5	65	g4	Kf7
26	Qc2	Qg6	66	g5	Kg6
27	Qxc3	Qb1+	67	Ra5	Rg6
28	Kf7	Qxg2+	68	Rxc5	Rb7
29	Kf3	Qb1	69	Kd5	Rd5 Rcb
30	Qe5	Qd1+	70	Kb6	Rb1
31	Kf4	Qf1	71	Kcb	ab
32	Rg3	Qd2	72	Ra5	Rc1+
33	Qe4	Qel	73	Kbb	Draw
34	Kf3	Qf1	74	h4	
35	Ka3	Rd8	75		
36	Qh7+	Kxskf8	76		
37	Qh8+	Ke7	77		
38	Qxg7	Qelt	78		
39	Kf4	Qf3	79		
40	Kf3	Qd1+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 G TABLE NR: 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Anaamika Maharaj	1/2	1
BLACK	Emily Grove	1/2	

1	d4	d5	41	RF3	Qh1+
2	Nf3	eb	42	Qg4	Qxh2+
3	Bg5	Be7	43	Rd3	Qh6+
4	Bxe7	Qxe7	44	Kf3	Qf6+
5	c3	Nf6	45	Ke2+	Qb2+
6	Nd2	b6	46	Kf3	Qf6+
7	e3	0-0	47	Ke2	Rd7
8	Bd3	c5	48	Qe4+	Qeb
9	0-0	Bb7	49	Qxeb	Kxeb
10	b3	Nbd4	50	Rg4	f5
11	Qe2	e5	51	Rd4	Kd5
12	dxe5	Nxe5	52	Kf3	Re7
13	Nxe5	Qxe5	53	Rf4	kes
14	f4	Qeb	54	b4	Ra7
15	Kf3	d4	55	bxc5	bxc5
16	Rh3	dxo7	56	Ra4	Rf7
17	Nf3	Be4	57	Ra5	Rc7
18	Ng5	Qd5	58	g3	Kd5
19	Bxe4	Nxe4	59	Kf4	Rf7
20	Rd1	Qcb	60	Ra4	keb
21	Nxh7	Rf8	61	e4	fxe4+
22	Ng5	Nxg5	62	Kxg4	Rc7
23	Sxg5	Qg6	63	Rab+	Kc7
24	Rd1	Rd3	64	Kd3	Kd7
25	Ra1	Rd1+	65	Kc4	Ke7
26	Qxd1	Qxg5	66	g4	Rf7
27	Qc2	Qg6	67	Qd5	Kg7
28	Qxc3	Qb1+	68	Ra5	Rg6
29	Kf7	Qxg2+	69	Rcs	Re7
30	Kf3	Qb1	70	Kd5	Rb6
31	Qe5	Qd1+	71	Kcs	Re1
32	Kf4	Qf1+	72	Kcb	ab
33	Kg3	Qd1	73	Ra5	Rc1+
34	Qe4	Qe1+	74	Kbb	
35	Kf3	Qf1+	75		DRAW
36	Kg3	Rd8	76		
37	Qh7+	Kf8	77		
38	Qh8+	Ke7	78		
39	Qxg7	Qe1+	79		
40	Kf4	Qf3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 Girls TABLE NR: 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Loey Mungel	1	1
BLACK	Fundile Madung	0	

1	e4	c6	41	c6	Qc8
2	d4	d5	42	c7	Qd7
3	exd5	cxds	43	d5	Ke7
4	Nf3	Nf6	44	Qg5	Kd6
5	Bb5+	Bd7	45	Qd8	Qxd8
6	Bxd7	Nxd7	46	axd8=Q	kes
7	Nc3	e6	47	Rd1	Qh4#
8	a3	h6	48		
9	0-0	Be7	49		
10	Re1	0-0	50		
11	Bf4	a6	51		
12	Qe2	b5	52		
13	Nb1	Rf8	53		
14	c3	Qb6	54		
15	h3	Q5	55		
16	Nd2	b4	56		
17	axb4	axb4	57		
18	Rfc1	Rc6	58		
19	Qd3	Rc8	59		
20	Ne5	Nxe5	60		
21	Bxe5	Ne4	61		
22	Nxe4	dxex4	62		
23	Qxe4	Bxc3	63		
24	bxc3	Bb4	64		
25	Qg4	g6	65		
26	Qf4	Bd6	66		
27	Bxd6	Rxd6	67		
28	Qxh6	Qb2	68		
29	Qf4	Rc6	69		
30	Ra7	f5	70		
31	Qh6	Rxc7	71		
32	Qxg6	kf8	72		
33	Qf6	kg8	73		
34	Qd8	kf7	74		
35	Rxc7+	Rxc7	75		
36	Axe7	kfb	76		
37	Qe5	ke7	77		
38	Qf4	kfb	78		
39	c4	ket	79		
40	c5	Qb7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 girls TABLE NR: 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Loey Mungel	1	1
BLACK	Fundile Madung	0	

1	e4	c6	41	c6	Qc8
2	d4	d5	42	c7	Kd7
3	exd5	cxds	43	d5	Ke7
4	Nf3	Nf6	44	Kg5	Kd6
5	Bb5	Bd7	45	Qd8	Qxd8
6	Bxd7	Nbxd7	46	cxds=Q	kes
7	nc3	e6	47	Re1	Kf4
8	a3	h6	48	Qh4#	
9	0-0	Be7	49		
10	Re1	0-0	50		
11	Bf4	a6	51		
12	Qe2	b5	52		
13	Nb1	Rc8	53		
14	c3	Qb6	54		
15	h3	g5	55		
16	Rd2	b4	56		
17	axb4	axb4	57		
18	Re-cl	Rc6	58		
19	Qd3	Rd-c8	59		
20	nes	Nxe5	60		
21	Bxes	Ne4	61		
22	Nxe4	dxex4	62		
23	Qxe4	bxc3	63		
24	bxc3	Bb4	64		
25	Qg4	g6	65		
26	af4	Bd6	66		
27	Bxd6	Rxd6	67		
28	Bxh6	Qb2	68		
29	Qf4	Rd.c6	69		
30	Ra7	f5	70		
31	Qh6	R8-c7	71		
32	Qxg6	kfg	72		
33	Qf6	kg8	73		
34	Qd8	kt7	74		
35	Rxc7	Rxc7	75		
36	Qxc7	kfb	76		
37	Qe5	ket	77		
38	Qf4	kfb	78		
39	c4	ket	79		
40	c5	Qb7	80		

Butter 4

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls..... TABLE NR. 4.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lynette H	0	
BLACK	Shreeya M	1	1

1	d4	d5	41	Resign	
2	c4	c6	42		
3	Nc3	e6	43		
4	Nf3	Nf6	44		
5	Bg5	Nbd7	45		
6	e3	Bd6	46		
7	c5	Bc7	47		
8	Bd3	e5	48		
9	dxe5	Nxe5	49		
10	Nxe5	Bxe5	50	Sum	...
11	Qc2	Qe7	51		
12	Ne2	Bg4	52		
13	Rab1	Bh5	53		
14	o-o	Bg6	54		
15	b4	Bxd3	55		
16	Qxd3	o-o	56		
17	Ng3	Rfe8	57		
18	Nf5	Qe6	58		
19	Nd4	Bxd4	59		
20	Qxd4	Ne4	60		
21	Bf4	Qf6	61		
22	Rfd1	Nc3	62		
23	Qd3	Nxb1	63		
24	Rxb1	Re6	64		
25	b5	Rae8	65		
26	Bg3	d4	66		
27	Bf4	g5	67		
28	Bg3	dxe3	68		
29	Fxe3	Rxe3	69		
30	Qd6	Qc3	70		
31	Qd1	Re2	71		
32	Qf1	Qxc5	72		
33	Bf2	Qf5	73		
34	Ba7	Qxb1	74		
35	Qxb1	Re1+	75		
36	Qxe1	Rxe1+	76		
37	Ke5	Ra1	77		
38	bxc6	Rxa2+	78		
39	Ke5	Ra2+	79		
40	c7	Ra8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls..... TABLE NR. 4.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lynette Helder	0	
BLACK	Shreeya Mahadeo	1	1

1	d4	d5	41	C7	Ra8
2	c4	c6	42		
3	Nc3	e6	43		
4	Nf3	Nf6	44		
5	Bg5	Nbd7	45	Sum	
6	e3	Bd6	46		
7	c5	Bc7	47		
8	Bd3	e5	48		
9	dxe5	Nxe5	49		
10	Nxe5	Bxe5	50		
11	Qc2	Qe7	51		
12	Ne2	Bg4	52		
13	Rb1	Bh5	53		
14	o-o	Bg6	54		
15	b4	Bxd3	55		
16	Qxd3	o-o	56		
17	Ng3	Rfe8	57		
18	Nf5	Qe6	58		
19	Nd4	Bxd4	59		
20	Qxd4	Ne4	60		
21	Bf4	Qf6	61		
22	Rfd1	Nc3	62		
23	Qd3	Nxb1	63		
24	Rxb1	Re6	64		
25	b5	Rae8	65		
26	Bg3	d4	66		
27	Bf4	g4	67		
28	Bg3	dxe3	68		
29	Fxe3	Rxe3	69		
30	Qd6	Qc3	70		
31	Qd1	Re2	71		
32	Qf1	Qxc5	72		
33	Bf2	Qf5	73		
34	Bxa7	Qxb1	74		
35	Qxb1	Re1+	75		
36	Qxe1	Rxe1+	76		
37	Ke5	Ra1	77		
38	bxc6	Rxa2+	78		
39	Ke5	Ra2+	79		
40	c7	Ra8	80		

Bono S

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16G TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sanjana Ramkall	1	1
BLACK	Norah Nieuwandt	0	

1	e4	es	41	g4	hxg4
2	Nf3	Nc6	42	fxg4	asas
3	d4	exd4	43	h5	gxh5
4	Bc4	Nf6	44	gxh5	kg7
5	es	d5	45	c4	a4
6	Bb5	Ne4	46	kc3	a3
7	Nxd4	Bd7	47	kb3	ra2
8	Bxc6	bxc6	48	Ras	Rb2h
9	O-O	g6	49	Kxg3	Kh6
10	Nd2	Nc5	50	Rb5	Rc2
11	Ndf3	Bg7	51	Rc5	Rb2
12	Bg5	Qc8	52	Rd5	Rb7
13	Qc1	Ne6	53	Rd5	Rc8
14	Nxe6	Bxe6	54	kb4	Rg8
15	Bh6	O-O	55	Res	Rg4
16	Qf4	F6	56	kb5	Rg8
17	Bxg7	Kxg7	57	Rag8	Kt95
18	exf6	Rxf6	58	c5	Kxh5
19	Qes	Qd8	59	c6	Kg5
20	Ng5	Qe7	60	c7	Kf6
21	Rfe1	Re8	61	c8=Q	Kes
22	Nxe6	Qxe6	62	Qc4	Kf5
23	Qxc7	Qf7	63	Qd4	Kf6
24	Qxf7	Kxf7	64	kc6	Kf5
25	Rxe8	Kxe8	65	kd6	Kg5
26	Re1	Kf7	66	Qf2	Kg6
27	f3	d4	67	Qf4	Kh5
28	Re4	c5	68	Qg3	Kh6
29	Kf2	Rd6	69	ke6	Kh5
30	ke2	c4	70	Kf5	Kh6
31	Kd2	Kf6	71	Qg0	#
32	c3	Rb6	72		
33	Kc1	d3	73		
34	Rxc4	d2	74		
35	Kxd2	Rxb2	75		
36	Kd3	Rxa2	76		
37	Rc7	h5	77		
38	Rcb	Kg5	78		
39	h4	Kf5	79		
40	Rc5	Kf6	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

31 Mrt 2025

SECTION: U16G TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sanjana Ramkall	1	1
BLACK	Norah Nieuwandt	0	

1	e4	es	41	g4	hxg4
2	Nf3	Nc6	42	fxg4	asas
3	d4	exd4	43	h5	gxh5
4	Bc4	Nf6	44	h5	kg7
5	es	d5	45	c4	a4
6	Bb5	Ne4	46	kc3	a3
7	Nxd4	Bd7	47	kb3	ra2
8	Bxc6	bxc6	48	Ras	Rb1
9	O-O	g6	49	Kxg3	Kh6
10	Nd2	Nc5	50	Rb5	Rc1
11	Ndf3	Bg7	51	Rc5	Rb1
12	Bg5	Qc8	52	Rd5	Rb7
13	Qc1	Ne6	53	Rb5	Rc8
14	Nxe6	Bxe6	54	kb4	Rg8
15	Bh6	O-O	55	Res	Rg4
16	Qf4	F6	56	kb5	Rg5
17	Bxg7	Kxg7	57	Rxg5	Kxg5
18	exf6	Rxf6	58	c5	Kxh5
19	Qes	Qd8	59	c6	Kg5
20	Ng5	Qe7	60	c7	Kf6
21	Re1	Re8	61	c8=Q	Kes
22	Nxe6	Qxe6	62	Qc4	Kf5
23	Qxc7	Qf7	63	Qd4	Kf6
24	Qxf7	Kxf7	64	kc6	Kf5
25	Rxe8	Kxe8	65	kd6	Kg5
26	Re1	Kf7	66	Qf2	Kg6
27	f3	d4	67	Qf4	Kh5
28	Re4	c5	68	Qg3	Kh6
29	Kf2	Rd6	69	ke6	Kh5
30	ke2	c4	70	Kf5	Kh6
31	Kd2	Kf6	71	Qg6	#
32	c3	Rb6	72		
33	Kc1	d3	73		
34	Rxc4	d2	74		
35	Kxd2	Rxb2	75		
36	Kd3	Rxa2	76		
37	Rc7	h5	77		
38	Rcb	Kg5	78		
39	h4	Kf5	79		
40	Rc5	Kf6	80		

Born 2006

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aphendule, B	0	1
BLACK	Nina, u.N	1	

1	e4	c5	41	Ra8	Rc3
2	Bc4	a6	42	Ke5	Kd5
3	a3	B5	43	Rf8	f4
4	Bd5	Ra7	44	Kg4	Kd4
5	d4	e6	45	Rf5	Rc5
6	Ba2	cxd4	46	Rxg5	Rxg5
7	Qxd4	Nc6	47	Kxg5	Kc3
8	Qd1	N76	48	Kg4	d5
9	Nc3	b4	49	Kh3	Kx73
10	axb4	Bxb4	50	Kh2	d4
11	N73	Nxe4	51	Kg1	d3
12	O-O	Mxc3	52	Kf1	d2
13	bxc3	Bxc3	53	Kg1	Qd1+
14	Rb1	B76	54	Kh2	Qe2+
15	Qd6	Qc7	55	Qe7	Qg2+
16	Ba3	Qxd6	56	Ich4	Qg4H
17	Bxd6	Bc7	57		
18	Bxe7	Kxe7	58		
19	Rd1	Rd8	59		
20	Rd3	Rb7	60		
21	c3	Rxb1	61		
22	Bxb1	Bb7	62		
23	Bc2	h6	63		
24	h3	Ra8	64		
25	Ba4	d6	65		
26	Bxc6	Bxc6	66		
27	Nd4	B25	67		
28	N75+	ex75	68		
29	Rxd5	g6	69		
30	Ra5	Rc6	70		
31	f3	f4	71		
32	c4	f5	72		
33	K72	Rc8	73		
34	Ra4	g5	74		
35	g3	fxg3+	75		
36	Rxg3	Rc6	76		
37	h4	Ke5	77		
38	Ra5+	Rc5	78		
39	Qxa6	Rxc4	79		
40	hxg5	hxg5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 G TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aphendule	0	1
BLACK	Nina	1	

1	e4	c5	41	Ta8	Tc3
2	Lc4	a6	42	Ta8	Kd5
3	a3	b5	43	Tf8	f4
4	Ld5	Ta7	44	Ra9	Kd4
5	d4	e6	45	Tf5	Tc5
6	Laz	Cxd4	46	fxg5	Txc5
7	Qxd4	Rc6	47	Kxg5	KEB
8	Qd1	Rf6	48	Ra9	d5
9	Rc3	b4	49	Kh3	Kxf3
10	aixb4	Lxb4	50	Rh2	d4
11	Rf3	Bxe4	51	Rg1	d3
12	O-O	Rxc3	52	f1	d2
13	bxc3	Lxc3	53	Kg1	Bd1=0
14	Tb1	Lf6	54	Kh2	De2
15	Dd6	Dc7	55	Kh3	Ra2
16	La3	Dxd7	56	Kh4	De4H
17	Lxd7	Le7	57		
18	Lxe7	Kxe7	58		
19	Tfd1	Ta8	59		
20	Td3	Tb7	60		
21	c3	Txb1	61		
22	Lxb1	Lb7	62		
23	Lc2	h6	63		
24	h2	Tg8	64		
25	Lc4	d6	65		
26	Lxc6	Lxc6	66		
27	Rd4	Ld5	67		
28	Rf5	exf5	68		
29	fxd5	a6	69		
30	Ta5	Uke6	70		
31	f3	f4	71		
32	c4	f5	72		
33	Kf2	Tc8	73		
34	Ta4	g5	74		
35	g3	fxg3	75		
36	Rxg3	Tc6	76		
37	h4	Re5	77		
38	Ta5	Tc5	78		
39	Txab	Txc4	79		
40	hxg5	hxg5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aletta Van Zyl	$\frac{1}{2}$	1
BLACK	Celiné Louw	$\frac{1}{2}$	

1	d4	d5	41	g4	Rg8
2	Bf4	e6	42	kg3	Rg4
3	e3	Bd6	43	Rg6	e4
4	Bg3	Bxg3	44	xe4	Rxe4
5	hxg3	Qd6	45	kh4	Re2
6	Nf3	Qb4+	46	g3	ke6
7	Na2	Qxb2	47	kg5	Re3
8	Bd3	Nf6	48	kf4	Rg3
9	O-O	Qb6	49	kes	Rast
10	c4	c5	50	ke4	kf7
11	Nb3	Nd7	51	Rh6	Rg6
12	Rb1	Qd6	52	Rh4	kf6
13	Qc2	b6	53	Rh6	Rg6
14	a4	Ba6	54	Rxg6	kg6
15	Rc1	axc4	55	kf4	e5
16	Bxc4	Bxc4	56	ke4	kg5
17	Qxc4	Qd5	57	kf3	xe4
18	Qxd5	Nxd5	58	ke3	kxg4
19	axc5	bxc5	59	kxe4	kxg3
20	Nxc5	Rc8	60		
21	Nxd7	Rxc1+	61		
22	Rxc1	kxc1	62		
23	Rd1	ke6	63		
24	Rc1	Rd8	64		
25	Nes	Nb4	65		
26	Rc4	Rd5	66		
27	Rxb4	Rxe5	67		
28	Rb7+	kf6	68		
29	Rxa7	Re4	69		
30	a5	Ra4	70		
31	a6	h5	71		
32	kh2	g5	72		
33	Ra8	ke7	73		
34	a7	kd7	74		
35	Rh8	Rt97	75		
36	Rxh5	Ra2	76		
37	f3	Ra5	77		
38	e4	Rb	78		
39	e5	xe5	79		
40	Rxg5	td6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 G TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Coreta van Zyl	$\frac{1}{2}$	1
BLACK	Celiné Louw	$\frac{1}{2}$	

1	d4	d5	41	g4	Rg8
2	Bf4	e6	42	Rg3	Rg4
3	e3	Bd6	43	Rg6	e4
4	Bg3	Bxg3	44	fxe4	Rxe4
5	hxg3	Qd6	45	Kh4	Re2
6	Nf3	Qb4+	46	g3	Ke7
7	Nbd2	Qxb2	47	kg5	Re3
8	Bd3	Nf6	48	kf4	Ra3
9	O-O	Qb6	49	kes	Ra5
10	c4	c5	50	ke4	kf7
11	Nb3	Nd7	51	Rh6	Rg5
12	Rb1	Qd6	52	Rh4	kf6
13	Qc2	b6	53	Rhet	Rg6
14	a4	Ba3	54	Rxg6	kg6
15	Rc1	axc4	55	kf4	e5
16	Bxc4	Bxc4	56	ke4	kg5
17	Qxc4	Qd5	57	kf3	ke3
18	Qxd5	Nxd5	58	kg4	kxe4
19	axc5	bxc5	59	kxg4	kxg3
20	Nxc5	Rc8	60		
21	Nxd7	Rxc1+	61		
22	Rc1	kd7	62		
23	Rd1	ke7	63		
24	Rc1	Rd8	64		
25	Nes	Nb4	65		
26	Rc4	Rd5	66		
27	Rxb4	Rxe5	67		
28	Rb7+	tf6	68		
29	Rxa7	Re4	69		
30	a5	Ra4	70		
31	a6	n5	71		
32	kh2	g5	72		
33	Ra8	Re7	73		
34	a7	kd7	74		
35	Rh8	Rxa7	75		
36	Rxh5	Ra2	76		
37	f3	Ra3	77		
38	e4	f6	78		
39	e5	fxe5	79		
40	Rxg5	td6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaydean	0	1
BLACK	Hannah Deyzel	1	

1	e4	c5	41	Kh1	Rh2+
2	Nc3	eb	42	Kg1	Rg2+
3	db	ab	43	Kf1	Bd2
4	Nf3	b5	44	Rd1	Be3
5	Be2	Bb7	45	Rxe3	dxe3
6	0-0	Qc7	46	Nd4	e2+
7	g3	Nc6	47	Nxe2	Rxe2
8	d3	Nf6	48	a4	Rb2
9	Be3	Be7	49	Kg1	Rg2+
10	Qd2	0-0	50	Kf1	Rf2+
11	Rd1	Rac8	51	Kel	Rg1+
12	Bf4	db	52		
13	Rfe1	Nd4	53		
14	Nxd4	cxdu	54		
15	Naz	Qxc2	55		
16	Qxc2	Rxc2	56		
17	Rb2	e5	57		
18	Nb4	Rc7	58		
19	Bg3	as	59		
20	Naz	hb	60		
21	Bd2	Ras	61		
22	Rbc1	Race	62		
23	Bxas	Rc2	63		
24	Rb1	Bd8	64		
25	Eby	ds	65		
26	Bd1	Rc6	66		
27	exds	Nxd5	67		
28	Bf3	Rf6	68		
29	Bg4	Rc2	69		
30	Be2	Nxb4	70		
31	Nxb4	Rd2	71		
32	b3	e4	72		
33	dxe4	Bxe4	73		
34	Rbc1	Bb6	74		
35	Bxb5	Bf3	75		
36	Bd3	g6	76		
37	h4	Bd5	77		
38	Be4	Bxe5	78		
39	Rxe4	Rxf2	79		
40	Nc6	Rg2+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 girls TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaydean	0	1
BLACK	Hannah Deyzel	1	

1	e4	c5	41	Kh1	Rh2
2	Nc3	eb	42	Kg1	Rg2
3	db	ab	43	Kf1	Bd2
4	Nf3	b5	44	Rd1	Be3
1:30	Be2	Bb7	45	Rxe3	XR
6	0-0	Qc7	46	Nd4	e2
7	g3	Nc6	47	Rxe2	Rxe2
8	d3	Nf6	48	a4	Rb2
9	Be3	Be7	49	Kg1	Rg2
1:25	Qd2	0-0	50	Kf1	Rf2
11	Rd1	Rac8	51	Kel	Rg1
12	Bf4	db	52		
13	Rfe1	Nd4	53		
14	Nxd4	cxdu	54		
1:12	Naz	Qxc2	55		
1:10	Qxc2	Rxc2	56		
17	Rb1	e5	57		
18	Nb4	Rc7	58		
19	Bg3	as	59		
20	Naz	hb	60		
21	Bd2	Ras	61		
22	Rc1	Rc8	62		
23	Bxas	Rc2	63		
24	Rb1	Bd8	64		
57	Bd1	ds	65		
26	Bc2	Rc6	66		
27	exds	Nxd5	67		
28	Bf3	Rf6	68		
29	Bg4	Rc2	69		
30	Be2	Nxb4	70		
32	Nxb4	Rd2	71		
32	b3	e4	72		
33	dxe4	Bxe4	73		
34	Rbc1	Bb6	74		
18	Bxb5	Bf3	75		
36	Bd3	g6	76		
37	h4	Bd5	77		
38	Be4	Bxe5	78		
39	Rxe4	Rxf2	79		
16	Nc6	Rg2+	80		

Board 9

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: 4/16 Girls TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maga Monteiro	1	1
BLACK	Marli Fourie	0	

1	d4	ds	41	Rc2	Key
2	Nf3	Nf6	42	Rc4#	
3	e3	Nd7	43		
4	Bd3	eb	44		
5	Nd2	c5	45		
6	b3	b6	46		
7	Bb2	Rb7	47		
8	O-O	Bd6	48		
9	Ne5	O-O	49		
10	c4	Re8	50		
11	Qc2	g6	51		
12	f4	Bc7	52		
13	Qc3	Nes	53		
14	fxc4	Ngc	54		
15	Rb2	Qg5	55		
16	Rf4	Nh6	56		
17	h4	Qe7	57		
18	Bd3	g5	58		
19	Rf6	Nag	59		
20	hvg5	Nxf6	60		
21	gxf6	Cxf8	61		
22	Jrf2	Qh6	62		
23	cxds	Bxds	63		
24	e4	cxdl	64		
25	Qg2	Qf4	65		
26	Nf3	Qxe5	66		
27	exds	Bxf6	67		
28	Bxh7	Rg7	68		
29	Bc1	Rac8	69		
30	Bxf4	Rxc2	70		
31	Bxc2	d3	71		
32	Rc1	dxc2	72		
33	dxc6	Rc8	73		
34	Be5	Rxe5	74		
35	Bxf6	Vxf6	75		
36	Nd4	es	76		
37	Nxc2	Rc3	77		
38	Re2	Rg5	78		
39	Rd2	Rg3	79		
40	Ne5	Rf4	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: 0166 TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maga Monteiro	1	1
BLACK	Marli Fourie	0	

1	d4	ds	41	Rc3	key
2	Nf3	Nf6	42	Rc4#	
3	e3	Nbd7	43		
4	Bd3	eb	44		
5	Nbd2	c5	45		
6	b3	Bb6	46		
7	Bb2	Bb7	47		
8	O-O	Bd6	48		
9	Ne5	O-O	49		
10	c4	Re8	50		
11	Qc2	g6	51		
12	f4	Bc2	52		
13	Qc3	Nres	53		
14	Fxe5	Ng4	54		
15	Be2	Qg5	55		
16	Rf4	Nh6	56		
17	h4	Qe7	57		
18	Bd3	g5	58		
19	Rf6	ivg4	59		
20	hvg5	Nxf6	60		
21	gxf6	Qf8	61		
22	ixp2	Qh6	62		
23	cxds	Bxd5	63		
24	e4	cxdl	64		
25	Qc2	Qf4	65		
26	Nf3	Bxe5	66		
27	exds	Bxf6	67		
28	Bxh7	Kg5	68		
29	Bc1	Rc8	69		
30	Bxf4	Rxc2	70		
31	Bxc2	d3	71		
32	Rc1	dxc2	72		
33	dxc6	Rc8	73		
34	Be5	Rxe5	74		
35	Bxf6	Vxf6	75		
36	Nd4	es	76		
37	Nxc2	Rc3	77		
38	Re2	Rg5	78		
39	Rd2	Rg3	79		
40	Ne5	Rf4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mabshabo	0	
BLACK	Anika	1	

1	e4	e6	41	kd4	Rxa6
2	d4	d5	42	Rxa6	Kxa6
3	xd5	xd5	43	xif	xfs
4	Nf3	c6	44	h4	Kc5
5	Bd3	Nf6	45	Kc5	e3
6	Nb3	Be7	46	Kf2	e2
7	O-O	O-O	47	Kg6	e1=d
8	Re1	Bg4	48	fs	Pxh4
9	C4	Rc8	49	Kf7	KCT
10	CS	Nd7	50	EG	kd7
11	Nd2	Bg	51	Kg7	Qxft
12	B4	h6	52	Kxf7	kd6
13	Bh4	Nh5	53	Kf5	cs
14	h3	Nf4	54	xcs	Kxc5
15	Te7	BRaet	55	Kc5	Kc5
16	QC2	Bxf3	56	ke2	Kc2
17	Nxf3	Nf6	57	ke1	b4
18	Nes	Rc8	58	Kf2	b3
19	Bab	RCT	59	Kg3	b2
20	Qd2	Ue6	60	Kdg4	b1
21	a4	Nc4	61	Khd5	Kxtd5
22	Qd1	Qe8	62	Kxh6	ke4
23	Bd3	Nxd4	63	kg6	kes
24	Bxc4	Kxc5	64	Qf7	Qb6
25	Qxd4	Rxe4	65	K	
26	Rxe4	Qxc4	66		
27	Qxe4	xc4	67		
28	xh6	xh6	68		
29	as	Rg7	69		
30	ag	Kf8	70		
31	Kf1	Ke7	71		
32	ke2	Kd6	72		
33	kes	Is	73		
34	F4	kd4	74		
35	gs	ge	75		
36	Qrd1	Ke7	76		
37	Rc1	Kd7	77		
38	Rd1	Ke7	78		
39	Rc1	b5	79		
40	Rc1	Kb6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16. Girls..... TABLE NR.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mabshabo	0	
BLACK	Anika Williams	1	1

1	e4	e6	41	Kd4	Txa6
2	d4	d5	42	TxT	KxT
3	exd	exd	43	gxnf	gxnf
4	Rf3	c6	44	h4	Rb6
5	Ld3	Rf6	45	Ke5	e3
6	Lg5	Le7	46	Kxf5	e2
7	O-O	O-O	47	Kg6	e1=D
8	Te1	Lg4	48	fs	Dxb4
9	c4	Te8	49	Kf7	Kc7
10	c5	Rbd7	50	fg	Kd7
11	Rbd2	bc	51	Kg7	Dxf6+
12	b4	h6	52	KxD	Kd6
13	Lh4	Rh5	53	Kf5	c5
14	h3	Rf4	54	bxc	Kxc
15	LxL	TxL	55	Ke4	Kc4
16	Dc2	LxB	56	Ke3	Kc3
17	BxL	Rf6	57	Ke2	Kc2
18	Re5	Tc8	58	Ke1	b4
19	La6	Tc7	59	Kf2	b3
20	Dd2	Reg	60	Kg3	b2
21	ah	Rel	61	Kg4	bi=D
22	Dd1	Des	62	Kf5	Kd3
23	Ld3	Bxd4	63	Rh6	Ke4
24	LxRel	Txhe5	64	Kg6	Ke5+
25	DxR	Txe4	65	Kf7	Dd6
26	TxT	DxT	66	Ke7	Dd7+
27	DxD	dxe4	67	Kf8	Kf6
28	cxb6	axb	68	Ke8	Dc7#
29	a5	Qa7	69		
30	ag	Kf8	70		
31	Kf1	Ke7	71		
32	Ke2	Kd6	72		
33	Ke3	f5	73		
34	f4	Kd5	74		
35	g4	g6	75		
36	Td1+	Reg	76		
37	Tc1	Kd6	77		
38	Td1+	Kc7	78		
39	Tc1	b5	79		
40	Ta1	Kb6	80		

Summary 11 **SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 Girls TABLE NR: 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Shiloh Smith</u>	<u>1</u>	<u>1</u>
BLACK	<u>Lia v. Deventer</u>	<u>0</u>	

1	<u>c4</u>	<u>c5</u>	41	<u>Rxd8-Q</u>	<u>kg7</u>
2	<u>g3</u>	<u>Nc6</u>	42	<u>Re7</u>	<u>Rf7</u>
3	<u>bg2</u>	<u>Nf6</u>	43	<u>Rxf7</u>	<u>Kxf7</u>
4	<u>Nc3</u>	<u>g6</u>	44	<u>Rf1+</u>	<u>kg6</u>
5	<u>e3</u>	<u>bg7</u>	45	<u>Qe7+</u>	<u>Kb6</u>
6	<u>Ne2</u>	<u>O-O</u>	46	<u>Rf6</u>	<u>kg7</u>
7	<u>O-O</u>	<u>db</u>	47	<u>Qg6+</u>	<u>Kh8</u>
8	<u>d4</u>	<u>Rb8</u>	48	<u>Rf8</u>	
9	<u>Re1</u>	<u>b6</u>	49	<u>#</u>	
10	<u>bxc6</u>	<u>bb7</u>	50	<u>Lia</u>	
11	<u>bxc6</u>	<u>Rxc6</u>	51	<u>Smith</u>	
12	<u>ds</u>	<u>Qc8</u>	52		
13	<u>kg1</u>	<u>Res</u>	53		
14	<u>e4</u>	<u>e5</u>	54		
15	<u>h3</u>	<u>ab</u>	55		
16	<u>g4</u>	<u>h5</u>	56		
17	<u>Ng1</u>	<u>Kh7</u>	57		
18	<u>Nf3</u>	<u>Rh8</u>	58		
19	<u>bg5</u>	<u>Kg8</u>	59		
20	<u>Rh1</u>	<u>Nh7</u>	60		
21	<u>Qd3</u>	<u>Nxg5</u>	61		
22	<u>Nxg5</u>	<u>bfb</u>	62		
23	<u>Qe3</u>	<u>Qd8</u>	63		
24	<u>h4</u>	<u>bxg5</u>	64		
25	<u>Qxg5</u>	<u>Qxg5</u>	65		
26	<u>hxg5</u>	<u>as</u>	66		
27	<u>Rh4</u>	<u>fb</u>	67		
28	<u>gxf6</u>	<u>f4</u>	68		
29	<u>exf4</u>	<u>gxf4</u>	69		
30	<u>Rxf6</u>	<u>e5</u>	70		
31	<u>Rx</u>		71		
32	<u>dxes</u>	<u>fxes</u>	72		
33	<u>Rfs</u>	<u>eb Rfs</u>	73		
34	<u>geb</u>	<u>g5</u>	74		
35	<u>e7</u>	<u>Kf7</u>	75		
36	<u>Re4</u>	<u>h4</u>	76		
37	<u>db</u>	<u>Rf6</u>	77		
38	<u>d7</u>	<u>h3+</u>	78		
39	<u>Kh1</u>	<u>Res</u>	79		
40	<u>d-Q8</u>	<u>RxQd8</u>	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls TABLE NR: 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Shiloh Smith</u>	<u>1</u>	<u>1</u>
BLACK	<u>Lia van Deventer</u>	<u>0</u>	

1	<u>c4</u>	<u>c5</u>	41	<u>exRQ</u>	<u>kg7</u>
2	<u>g3</u>	<u>Nc6</u>	42	<u>Re7</u>	<u>Rf7</u>
3	<u>Bg2</u>	<u>Nf6</u>	43	<u>RxR</u>	<u>KxR</u>
4	<u>g6</u>		44	<u>Rf1+</u>	<u>kg6</u>
5	<u>Nc3</u>	<u>g6</u>	45	<u>Qg6+</u>	<u>Kh6</u>
6	<u>e3</u>	<u>Bg7</u>	46	<u>Rf5+</u>	<u>kg7</u>
7	<u>Ne2</u>	<u>O-O</u>	47	<u>Qg6+</u>	<u>Kh8</u>
8	<u>O-O</u>	<u>db</u>	48	<u>Rf8</u>	
9	<u>d4</u>	<u>Rb8</u>	49		
10	<u>Re1</u>	<u>b6</u>	50	<u>Smith</u>	<u>Lia</u>
11	<u>BxN</u>	<u>Bb7</u>	51		
12	<u>BxB</u>	<u>RxB</u>	52		
13	<u>ds</u>	<u>Qc8</u>	53		
14	<u>kg2</u>	<u>Res</u>	54		
15	<u>e4</u>	<u>e5</u>	55		
16	<u>h3</u>	<u>ab</u>	56		
17	<u>a4</u>	<u>h5</u>	57		
18	<u>Ng1</u>	<u>Kh7</u>	58		
19	<u>Nf3</u>	<u>Rh8</u>	59		
20	<u>Bg6</u>	<u>kg8</u>	60		
21	<u>Rh1</u>	<u>Nh7</u>	61		
22	<u>Qd3</u>	<u>NxB</u>	62		
23	<u>NxN</u>	<u>Bfb</u>	63		
24	<u>Qe3</u>	<u>Qd8</u>	64		
25	<u>h4</u>	<u>BxN</u>	65		
26	<u>QxB</u>	<u>QxQ</u>	66		
27	<u>h4xQ</u>	<u>as</u>	67		
28	<u>Rh4</u>	<u>fb</u>	68		
29	<u>gxf6</u>	<u>Rf7</u>	69		
30	<u>f4</u>	<u>exf4</u>	70		
31	<u>gxf4</u>	<u>Rxf6</u>	71		
32	<u>e5</u>	<u>dxes</u>	72		
33	<u>fxe</u>	<u>Rfs</u>	73		
34	<u>eb</u>	<u>g5</u>	74		
35	<u>e7</u>	<u>Kf7</u>	75		
36	<u>Re4</u>	<u>h4</u>	76		
37	<u>db</u>	<u>Rf6</u>	77		
38	<u>d7</u>	<u>h3+</u>	78		
39	<u>Kh1</u>	<u>Res</u>	79		
40	<u>d8-Q</u>	<u>RxQ</u>	80		

Bogza 12

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaculene Bothma	0	1
BLACK	Claire Thorpe	1	

1	Nf3	d5	41		
2	g3	Nf6	42		
3	Bg2	Nc6	43		
4	0-0	e5	44		
5	d3	Bc5	45		
6	c4	0-0	46		
7	Nc3	d4	47		
8	Na4	Bb6	48		
9	Nxb6	axh6	49		
10	a3	h6	50		
11	Bd2	Re8	51		
12	b4	e4	52		
13	d3xe4	Nf6xe4	53		
14	Be1	Bpe6	54		
15	Qc2	Bf5	55		
16	Qd3	Nxg3	56		
17	Qd2	Nxh1	57		
18	Kxf1	Qf6	58		
19	Qf4	d3	59		
20	Ra2	d3xe2	60		
21	Kg1	Ld6	61		
22	Bd2	Nd4	62		
23	Ne1	Nc2	63		
24	Bxb7	NxNe1	64		
25	Bxe1	Kg1	65		
26	Kg2	LxBel	66		
27	Qxc7	Qa5+	67		
28	Qg3	Re1+	68		
29	Kxg1	e7=Q	69		
30	Kg2	Qcl	70		
31	Kf3	Be4+	71		
32	Kg4	Bxb7	72		
33	Kg4	Qe4+	73		
34	Kh3	Qf4+	74		
35	Qf2	QxQh4	75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaculene Bothma	0	1
BLACK	Claire Thorpe	1	

1	Nf3	d5	41		
2	g3	Nf6	42		
3	Bg2	Nc6	43		
4	0-0	e5	44		
5	d3	Bc5	45		
6	c4	0-0	46		
7	Nc3	d4	47		
8	Na4	Bb6	48		
9	Nxb6	xb6	49		
10	a3	h6	50		
11	Bd2	Re8	51		
12	b4	e4	52		
13	xe4	Nf6xe4	53		
14	Be1	Bpe6	54		
15	Qc2	Bf5	55		
16	Qd3	Nxg3	56		
17	Qd2	Nxh1	57		
18	Kxf1	Qe6	58		
19	Qf4	d3	59		
20	Ra2	Re2	60		
21	Kg1	Rd5	61		
22	Bd2	Ne4	62		
23	Ne1	Nc2	63		
24	Bxb7	NxNe1	64		
25	Bxe1	Rd1	65		
26	Kg2	Rxe2	66		
27	Qxc7	Qg5	67		
28	Qg3	Rg4	68		
29	Kxg1	e7+	69		
30	Kg2	Qc1	70		
31	Kf3	Be4	71		
32	Kg4	Bxb7	72		
33	Kh4	Qe4	73		
34	Kh3	Qf1	74		
35	Qg2	Qxg2	75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 girls TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sarah Moller	1	01
BLACK	Kaylee-Jane Koen	0	

1	d4	Nf6	41		
2	Bf4	e6	42		
3	Nf3	Nc6	43		
4	e3	Be7	44		
5	c3	O-O	45		
6	Bd3	d5	46		
7	Nd2	Nh5	47		
8	Bg3	Bf6	48		
9	Ne5	Nxg3	49		
10	xg3	g6	50		
11	Nf3	Nxe5	51		
12	Nxe5	Qd6	52		
13	f4	c5	53		
14	Qe2	xd4	54		
15	exd4	Qb6	55		
16	O-O-O	b5	56		
17	a3	Bb7	57		
18	Rh3	Rc8	58		
19	Rh1	B4	59		
20	Qxb4	Qxb4	60		
21	Qd2	Qa4	61		
22	Bb1	Rc7	62		
23	Q4	Rc8	63		
24	g5	Bg7	64		
25	Ng4	Rc4	65		
26	Nf6+	Kf8	66		
27	Qc2	Qa5	67		
28	Rd3	Bc6	68		
29	b3	Qa3+	69		
30	Qb2	Qxb2	70		
31	Kxb2	Rb8	71		
32	Ka3	Ke7	72		
33	xcl1	axc4	73		
34	Re3	Rb3+	74		
35	Ka2	a5	75		
36	Bc2	Rdb	76		
37	Ba4	Bxa4	77		
38	Na5+	Kab	78		
39	Nxb6		79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sarah Moller	1	1
BLACK	Kaylee-Jane Koen	0	

1	d4	Nf6	41		
2	Bf4	e6	42		
3	Nf3	Nc6	43		
4	e3	Be7	44		
5	c3	O-O	45		
6	Bd3	d5	46		
7	Nb6	Nh5	47		
8	Bg3	Bf6	48		
9	Ne5	Nxg3	49		
10	hxg3	g6	50		
11	Ndf3	Nxe5	51		
12	Nxe5	Qd6	52		
13	f4	c5	53		
14	Qe2	xd4	54		
15	exd4	Qb6	55		
16	O-O-O	b5	56		
17	a3	Bb7	57		
18	Rh3	Rac8	58		
19	Rah1	b4	59		
20	axb4	Qxb4	60		
21	Qd2	Qa4	61		
22	Bb1	Rc7	62		
23	g4	Rfc8	63		
24	g5	Bg7	64		
25	Ng4	Rc4	65		
26	Nf6+	Kf7	66		
27	Qc2	Qc3	67		
28	Rd3	Bc6	68		
29	b3	Qa3+	69		
30	Qb2	Qxb2	70		
31	Kxb2	Rb8	71		
32	Ka3	Ke7	72		
33	bxcl	dxcl	73		
34	Re3	Rb3+	74		
35	Ka2	a5	75		
36	Bc2	Rdb	76		
37	Ba4	Bxa4	77		
38	Na5+	Kcl	78		
39	Nxb6	Resigned	79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 girls..... TABLE NR...14.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	^{ami} Wani Mkhawanezi	0	1
BLACK	Lee-Anne	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	d3	Bc5	44		
5	Be2	d5	45		
6	Bg5	Be6	46		
7	Bxf6	gxf6	47		
8	0-0	Qd7	48		
9	Rb1	0-0-0	49		
10	Nh4	Nd4	50		
11	exd4	Nxe2	51		
12	Qxe2	Bg4	52		
13	Qe4	Rd9	53		
14	g3	Bd6	54		
15	Ng2	h5	55		
16	b4	h4	56		
17	Ne2	f5	57		
18	Qe3	f4	58		
19	Qxa7	Kd8	59		
20	f3	Bh3	60		
21	g4	f3	61		
22	Rf2	fxg4	62		
23	fxg4	Qxg4	63		
24	Nxf4	exf4	64		
25	Qa8	Ke7	65		
26	Re1	Kf7	66		
27	Qa4	Bxg2	67		
28	Ree2	Bf3+	68		
29	Rg2	Bxg2	69		
30	Kf2	Bf3	70		
31	Qd7+	Qxd7	71		
32	Kxf3	Qg4+	72		
33	Kf2	Qg2+	73		
34	Ke1	Bxb4+	74		
35	Kd1	Qf1+	75		
36	Re1	Qxe1#	76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: under 16..... TABLE NR...14.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Olwami Mkhawanezi	0	1
BLACK	Lee-Anne	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	d3	Bc5	44		
5	Be2	d5	45		
6	Bg5	Be6	46		
7	Bxf6	g7xf6	47		
8	0-0	Qd7	48		
9	Rb1	0-0-0	49		
10	Nh4	Nd4	50		
11	exd4	Nxe2	51		
12	Qxe2	Bg4	52		
13	Qe4	Rd9	53		
14	g3	Bd6	54		
15	Ng2	h5	55		
16	b4	h4	56		
17	Ne2	f5	57		
18	Qe3	f4	58		
19	Qa8	Kd8	59		
20	f3	Bh3	60		
21	g4	f3	61		
22	Rf2	fxg4	62		
23	fxg4	Qxg4	63		
24	Nxf4	exf4	64		
25	Qa8+	Ke7	65		
26	Re1+	Kf7	66		
27	Qa4	Bxg2	67		
28	Re2	Bf3+	68		
29	Rg2	Bxg2	69		
30	Kf2	Bf2	70		
31	Qd7#	Qxd7	71		
32	Kxf3	Qg4+	72		
33	Kf2	Qg2+	73		
34	Ke1	Bxb4+	74		
35	Kd1	Qf1+	75		
36	Re1	Qxe1#	76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 G TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Arya Maharaj	0	1
BLACK	Bianca	1	

	W	B		W	B
1	d4	d5	41		
2	e3	Nf6	42		
3	Be2	Nc6	43		
4	Nf3	Bf5	44		
5	B3	e6	45		
6	Bb2	Bd6	46		
7	Ne5	BxNe5	47		
8	xBe3	Nd7	48		
9	f4	h5	49		
10	Qd2	a6	50		
11	Nc3	Qe7	51		
12	0-0-0	0-0-0	52		
13	a3	Nc5	53		
14	Qe1	d4	54		
15	xd4	Bxd4	55		
16	Qf1	RxRd1	56		
17	NxRd1	Rd8	57		
18	Nc3	Nd4	58		
19	b4	Ndb3+	59		
20	Kb1	Nd2+	60		
21	Kc1	NxQf1	61		
22	RxNf1	Nd7	62		
23	Bxh5	Rh8	63		
24	Be2	Rxh2	64		
25	g4	Bh7	65		
26	Bd3	BxBd3	66		
27	xBd3	Qh4	67		
28	Rg1	Qf2	68		
29	Resigns		69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 Gals TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Arya Maharaj	0	1
BLACK	Bianca	1	

1	d4	d5	41		
2	e3	Nf6	42		
3	Be2	Nc6	43		
4	Nf3	Bf5	44		
5	b3	e6	45		
6	Bb2	Bd6	46		
7	Ne5	BxNe5	47		
8	xBe3	Nd7	48		
9	f4	h5	49		
10	Qd2	a6	50		
11	Nc3	Qe7	51		
12	0-0-0	0-0-0	52		
13	a3	Nc5	53		
14	Qe1	d4	54		
15	xd4	Bxd4	55		
16	Qf1	RxRd1	56		
17	NxRd1	Rd8	57		
18	Nc3	Nd4	58		
19	b4	Nb3+	59		
20	Kb1	Nd2+	60		
21	Kc1	NxQf1	61		
22	RxNf1	Nd7	62		
23	Bxh5	Rh8	63		
24	Be2	Rxh2	64		
25	g4	Bh7	65		
26	Bd3	BxBd3	66		
27	xBd3	Qh4	67		
28	Rg1	Qf2	68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 Girls TABLE NR...16.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jessica	0	
BLACK	Nanhlanhla	1	1

1	e4	e5	41	resign	
2	Nf3	Nc6	42	resign	noni
3	Bb5	Nf6	43		
4	Nc3	g6	44		
5	Bc4	Nxe4	45		
6	Qe2	Nxc3	46		
7	Bxc4	g6	47		
8	Bd5	Be7	48		
9	d4	0-0	49		
10	h4	Bxd4	50		
11	c4	Res	51		
12	Kf1	Bt6	52		
13	Qd2	Bb6	53		
14	Bxe6	hxe6	54		
15	Rb1	Bb5	55		
16	Qd3	Nes	56		
17	Qxe5	dxe5	57		
18	Ba5	h6	58		
19	Bxf6	Qxf6	59		
20	c3	dxc3	60		
21	Qxc3	e4	61		
22	Qa3	hxc6	62		
23	Rc1	Rd6	63		
24	Qc3	Qxc3	64		
25	Rxc3	Rd4	65		
26	cs	Rd1	66		
27	Ke2	Rxh1	67		
28	g2	Rb1	68		
29	Ken	fs	69		
30	Kf4	g6	70		
31	Rc2	Rb5	71		
32	Rb1	Rbxc5	72		
33	Rd5	Kf7	73		
34	Rd7	Kf6	74		
35	Rh7	gs	75		
36	hxc6	hxc6	76		
37	Ken	Ke5	77		
38	Ke2	Rc2	78		
39	Kf1	Rxa2	79		
40	Kga	Rc2	80		

Boards 16

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/166..... TABLE NR...16.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jessica Wood	0	
BLACK	Nanhlanhla	1	1

1	e4	e5	41	resign	noni
2	Nf3	Nc6	42	Resign	
3	Bb5	Nf6	43		
4	Nc3	g6	44		
5	Bc4	Nfxe4	45		
6	Qe2	Ncxc3	46		
7	b2xc3	g6	47		
8	Bd5	Be7	48		
9	d4	0-0	49		
10	h4	esxd4	50		
11	c4	Res	51		
12	Kf1	Bt6	52		
13	Qd2	Bb6	53		
14	Bd5xBb6	ResxBb6	54		
15	Rb1	Rb5	55		
16	Qd3	Nes	56		
17	Nf3xNes	dxes	57		
18	Bg5	h6	58		
19	Bg5xBt6	Qd7xBt6	59		
20	c3	d4xc3	60		
21	Qdxc3	e4	61		
22	Qa3	Rc6	62		
23	Rc1	Rd8	63		
24	Qc3	Qb7xQc3	64		
25	Rc1xQc3	Rd4	65		
26	cs	Rd1	66		
27	Ke2	Rd1xRh1	67		
28	g3	Rb1	68		
29	Re3	fs	69		
30	Kf4	g6	70		
31	Rc2	Rb5	71		
32	Rd2	Rb5xc5	72		
33	Rd8	Kf7	73		
34	Rd7	Kf6	74		
35	Rh7	gs	75		
36	hxc6	hxc6	76		
37	Ke3	Res	77		
38	Ke2	Rc2	78		
39	Kf1	Rc2xa2	79		
40	Kg2	Rc2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 G TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Emihle Sinigisi</u>	<u>1</u>	<u>1</u>
BLACK	<u>Yocin Clq</u>	<u>0</u>	

1	<u>e4</u>	<u>e5</u>	41		
2	<u>Nf3</u>	<u>Nc6</u>	42		
3	<u>d4</u>	<u>d5</u>	43		
4	<u>Xd5</u>	<u>Qxd5</u>	44		
5	<u>Nc3</u>	<u>Qe6</u>	45		
6	<u>d5</u>	<u>Qd6</u>	46		
7	<u>XNc6</u>	<u>Xc6</u>	47		
8	<u>QxQd6</u>	<u>BxQd6</u>	48		
9	<u>Bc4</u>	<u>h6</u>	49		
10	<u>O-O</u>	<u>Bg4</u>	50		
11	<u>Be2</u>	<u>Nf6</u>	51		
12	<u>h3</u>	<u>Bh5</u>	52		
13	<u>Be1</u>	<u>Bb4</u>	53		
14	<u>NxBe5</u>	<u>Bg6</u>	54		
15	<u>NxBg6</u>	<u>XNc6</u>	55		
16	<u>Bf3+</u>	<u>Kd7</u>	56		
17	<u>Bd1+</u>	<u>Bd6</u>	57		
18	<u>Bf4</u>	<u>Be8</u>	58		
19	<u>Nd4</u>	<u>Ne4</u>	59		
20	<u>BxNe4</u>	<u>Kc8</u>	60		
21	<u>Bxc6</u>	<u>Rd8</u>	61		
22	<u>BxBd6</u>	<u>XBd6</u>	62		
23	<u>Nc3</u>	<u>h5</u>	63		
24	<u>Nb5</u>	<u>Rf8</u>	64		
25	<u>Be4</u>	<u>Rf6</u>	65		
26	<u>Nxa7+</u>	<u>Kc7</u>	66		
27	<u>c4</u>	<u>Nb5</u>	67		
28	<u>Kc5</u>	<u>Bd5+</u>	68		
29	<u>Kc6</u>	<u>BxRd8</u>	69		
30	<u>Kc5</u>	<u>RxRd8</u>	70		
31	<u>Kxc4</u>	<u>-</u>	71		
32	<u>Bd3+</u>	<u>Kc5</u>	72		
33	<u>Bc1+</u>	<u>Kb6</u>	73		
34	<u>Rb8+</u>	<u>Ka5</u>	74		
35	<u>b4+</u>	<u>Kxb4</u>	75		
36	<u>Nd4+</u>	<u>Ka4</u>	76		
37	<u>Rc4+</u>	<u>Ka3</u>	77		
38	<u>Rc3+</u>	<u>Ka4</u>	78		
39	<u>Bc2+</u>	<u>Ka5</u>	79		
40	<u>Ra3</u>		80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 G TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Emihle</u>	<u>1</u>	<u>1</u>
BLACK	<u>Yocin Clq</u>	<u>0</u>	

1	<u>e4</u>	<u>e5</u>	41		
2	<u>Nf3</u>	<u>Nc6</u>	42		
3	<u>d4</u>	<u>d5</u>	43		
4	<u>Xd5</u>	<u>Qxd5</u>	44		
5	<u>Nc3</u>	<u>Qe6</u>	45		
6	<u>d5</u>	<u>Qd6</u>	46		
7	<u>XNc6</u>	<u>Xc6</u>	47		
8	<u>QxQd6</u>	<u>BxQd6</u>	48		
9	<u>Bc4</u>	<u>h6</u>	49		
10	<u>O-O</u>	<u>Bg4</u>	50		
11	<u>Be2</u>	<u>Nf6</u>	51		
12	<u>h3</u>	<u>Bh5</u>	52		
13	<u>Be1</u>	<u>Bb4</u>	53		
14	<u>NxBe5</u>	<u>Bg6</u>	54		
15	<u>NxB</u>	<u>f7xN</u>	55		
16	<u>Bf3+</u>	<u>Kd7</u>	56		
17	<u>Bd1+</u>	<u>Bd6</u>	57		
18	<u>Bf4</u>	<u>Re8</u>	58		
19	<u>Nd4</u>	<u>Ne4</u>	59		
20	<u>BxN</u>	<u>Kc8</u>	60		
21	<u>Bxc6</u>	<u>Rd8</u>	61		
22	<u>BxB</u>	<u>C7XB</u>	62		
23	<u>NC3</u>	<u>n5</u>	63		
24	<u>Nb5</u>	<u>Rf8</u>	64		
25	<u>Be4</u>	<u>Rf6</u>	65		
26	<u>Rxa7+</u>	<u>Kc7</u>	66		
27	<u>c4</u>	<u>Kb6</u>	67		
28	<u>Nb5</u>	<u>Kc5</u>	68		
29	<u>Rd5+</u>	<u>Kc6</u>	69		
30	<u>Rxd6+</u>	<u>Kc5</u>	70		
31	<u>RxR</u>	<u>Kxc4</u>	71		
32	<u>Bd3+</u>	<u>Kc5</u>	72		
33	<u>Rc1+</u>	<u>Kb6</u>	73		
34	<u>Rb8+</u>	<u>Ka5</u>	74		
35	<u>b4+</u>	<u>Kxb4</u>	75		
36	<u>Nd4+</u>	<u>Ka4</u>	76		
37	<u>Rc4+</u>	<u>Ka3</u>	77		
38	<u>Rc3+</u>	<u>Ka4</u>	78		
39	<u>Bc2+</u>	<u>Ka5</u>	79		
40	<u>Ra3+</u>		80		